TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 149/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 26 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 191/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Đình C, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Đ.

- Chị Vũ Thị P1, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 03, ngõ 686, đường T, tổ 17, phường T, thành phố T1, tỉnh T1.

Nơi cư trú: Đường H, tổ 16, phường T, thành phố T1, tỉnh T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Phạm Đình C và chị Vũ Thị P1 được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T1, tỉnh T1, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 4 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Anh C và chị P1 đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2023 đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không

còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục đời sống hôn nhân, yêu cầu thuận tình ly hôn của anh C và chị P1 là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Phạm Đình C và chị Vũ Thị P1 không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản: Anh Phạm Đình C và chị Vũ Thị P1 không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Đình C và chị Vũ Thị P1 phải nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đình C và chị Vũ Thị P1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Đình C và chị Vũ Thị P1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(*Chuyển số tiền 300.000 đồng anh C, chị P1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0001011 và 0001012 ngày 18 tháng 10 năm 2023 sang thi hành lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường T, thành phố T1, tỉnh T1; GCNKH số 20, ngày 28/02/2023);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý